

Số: KH1T-16/11h00/DBQG-DBKH

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC**
(Tháng 6/2025)

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật tháng 5/2025

+ *Không khí lạnh (KKL)*: Trong tháng 5/2025 đã xuất hiện 02 đợt KKL vào ngày 10/5 và ngày 24/5.

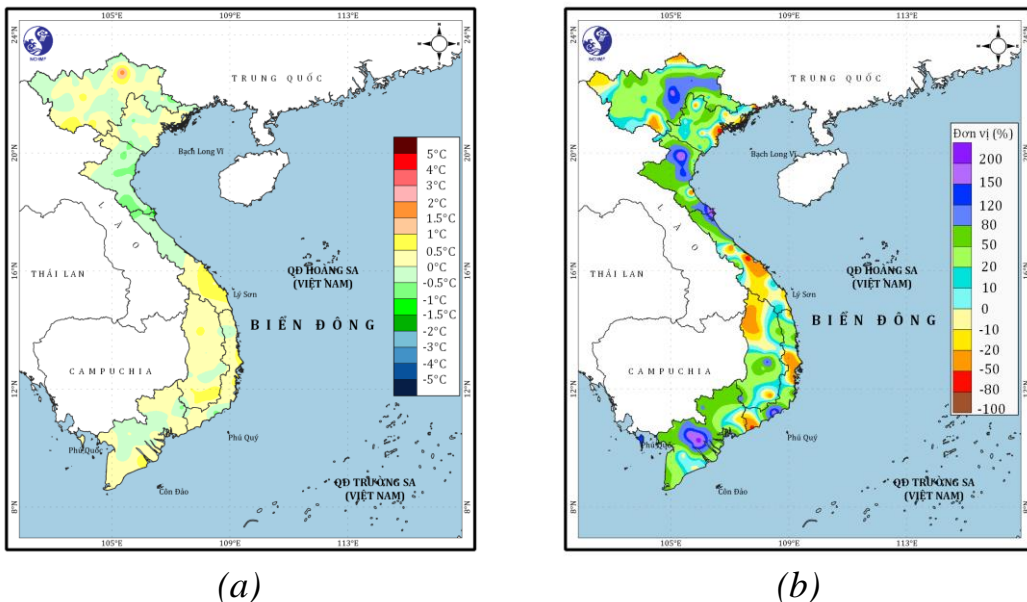
+ *Đông, lốc, sét*: Trên phạm vi toàn quốc đã xảy ra một số trận đông, lốc, sét, mưa đá (*Bảng 1-Phụ lục*).

+ *Mưa diện rộng*: Trong tháng 5/2025, ở khu vực Bắc Bộ đã xảy ra các đợt mưa lớn diện rộng vào các ngày: 01/5, 10-11/5, 15-20/5 và 23-24/5; riêng tại Bắc Quang mưa lớn kéo dài từ 15-23/5 với tổng lượng cả đợt đạt 995,0mm, trong đó lượng mưa ngày lớn nhất 268,8mm (21/5). Khu vực Trung Bộ có nhiều ngày xảy ra mưa rào và dông, cục bộ có mưa to đến rất to, trong đó có 03 đợt mưa rào và dông diện rộng vào các ngày 10-11/5 tại khu vực Thanh Hóa đến Quảng Ngãi; ngày 16-21/5 tại Thanh Hóa đến Bắc Nghệ An; ngày 24-25/5 từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh, trong đó tại tỉnh Hà Tĩnh đã xảy ra mưa rất lớn vào đêm 25, sáng 26/5 với tổng lượng từ 165-340mm; ngày 28-29/5, khu vực Nam Trung Bộ có mưa dông diện rộng, có nơi mưa to đến rất to. Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ xảy ra nhiều ngày có mưa rào và dông rải rác. Tháng 5/2025, một số trạm ghi nhận được giá trị lượng mưa cao nhất ngày và tổng lượng mưa tháng vượt giá trị lịch sử (GTLS) (*Bảng 2, 3-Phụ lục*).

+ *Nắng nóng (NN)*: Khu vực Bắc Bộ, NN diện rộng xảy ra tại các tỉnh Tây Bắc, Việt Bắc và một số nơi ở Đồng Bằng Bắc Bộ vào các ngày 05-09/5 và các tỉnh Sơn La, Hòa Bình vào các ngày 20-21/5. Nhiệt độ cao nhất tại Tây Bắc giai đoạn 05-09/5 phổ biến 37,5-39,5⁰C, có nơi trên 40⁰C (Sông Mã 41,2⁰C, Yên Châu 40,2⁰C Phù Yên 40,3⁰C và Mai Châu 40,4⁰C). Khu vực Trung Bộ có NN diện rộng trong các ngày: 04-09/5 tại các tỉnh từ Nghệ An-Phú Yên (ngày 08-09/5 mở rộng ra Thanh Hóa); ngày 20-21/5 tại các tỉnh từ Nghệ An-Quảng Ngãi (riêng các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi nắng nóng nhiều nơi xảy ra từ

16-23/5). Nhiệt độ cao nhất trong các đợt NN tại khu vực phổ biến từ 35,0-38,0⁰C, có nơi trên 39,0⁰C. Đặc biệt thời đoạn từ ngày 05-09/5 tại Nghệ An – Hà Tĩnh đã quan trắc được một số trạm có nhiệt trên 40,0⁰C (Quỳ Châu 41,0⁰C, Tương Dương 41,2⁰C, Hương Sơn (Hà Tĩnh) 40,5⁰C, ...). Khu vực Tây Nguyên NN suy giảm dần, chỉ còn diện rải rác ở Bắc Tây Nguyên vào thời kỳ 01-06/5 với nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến ở ngưỡng 35,0-36,5⁰C; từ 10/5 hầu như không còn NN (riêng Ayunpa vẫn có NN). Khu vực Nam Bộ NN diện rộng chủ yếu xảy ra tại các tỉnh miền Đông Nam Bộ với 02 thời kỳ ngày 01-03/5, ngày 05-09/5 (riêng 08-09/5 NN mở rộng xuống miền Tây Nam Bộ); và từ ngày 10/5 NN suy giảm dần. Nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến 35,0-37,0⁰C, có nơi trên 37,0⁰C. Trong tháng 5/2025, tại trạm khí tượng Bạch Long Vĩ đã quan trắc được giá trị nhiệt độ cao nhất ngày là 34,8⁰C vào ngày 22/5/2025, vượt GTLS đã từng quan trắc được trước đó là 34,5⁰C vào tháng 5/2021.

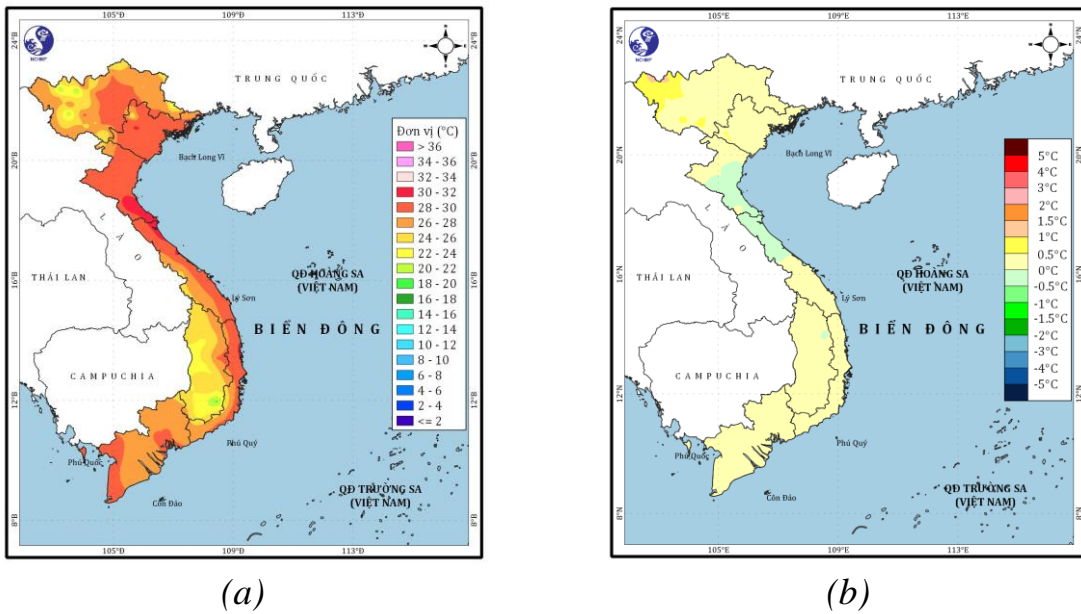
- *Nhiệt độ trung bình (NĐTB)*: NĐTB tại các khu vực trên cả nước phổ biến xấp xỉ trung bình nhiều năm (TBNN), riêng khu vực Thanh Hóa đến Hà Tĩnh phổ biến thấp hơn TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,0⁰C (*Hình 1a*).



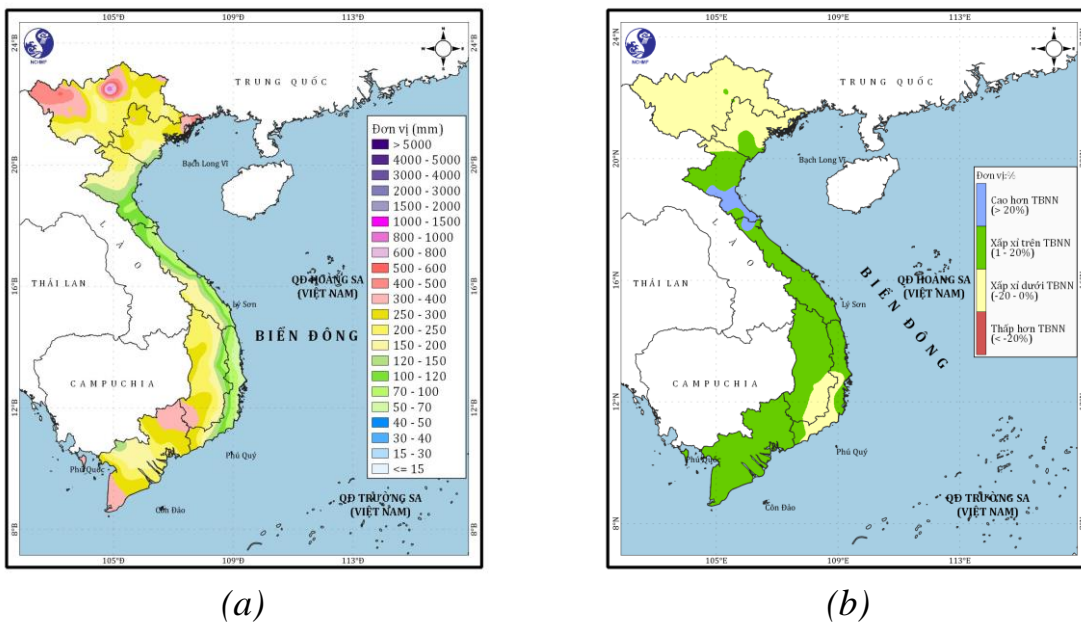
Hình 1: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình (⁰C) tháng 5/2025 và (b) Tỷ chuẩn lượng mưa (%) tháng 5/2025.

- *Lượng mưa*: TLM tại hầu hết các khu vực trên cả nước phổ biến cao hơn từ 20-80% so với TBNN; tại Bắc Bộ, Thanh Hóa đến Quảng Bình, khu vực Nam Tây Nguyên và Nam Bộ có nơi cao hơn 80-150%, cục bộ có nơi trên 200% so với TBNN; riêng khu vực Quảng Trị đến Bình Định và khu vực Bắc Tây Nguyên phổ biến thấp hơn 15-35%, có nơi thấp hơn 60-70% TBNN cùng thời kỳ (*Hình 1b*).

2. Dự báo xu thế khí hậu thời hạn tháng 6/2025



Hình 2: (a) Nhiệt độ TBNN ($^{\circ}\text{C}$) tháng 6; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) tháng 6/2025



Hình 3: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN tháng 6; (b) Dự báo tỷ chuẩn lượng mưa (%) tháng 6/2025

- **Nhiệt độ trung bình:** NĐTĐ trên cả nước phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN; riêng khu vực Bắc Bộ cao hơn $0,5-1,0^{\circ}\text{C}$ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 2b).

- **Lượng mưa:** TLM trên cả nước xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ; riêng khu vực Bắc Trung Bộ, TLM phổ biến cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 15-25% (Hình 3b).

- Cảnh báo thời tiết nguy hiểm:

+ *Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)*: Trong tháng 6/2025, trên khu vực Biển Đông số lượng bão/ATNĐ có khả năng ở mức tương đương so với mức TBNN (TBNN: 1,1 cơn).

+ *Nắng nóng*: Có khả năng NN xuất hiện diện rộng vào những ngày đầu tháng 6/2025 và sau đó còn có thể tiếp tục xảy ra một vài đợt trong tháng tại Bắc Bộ và Trung Bộ. Cần đề phòng khả năng xảy ra NN gay gắt và đặc biệt gay gắt tại các khu vực trên.

+ Trong thời kỳ dự báo, khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ sẽ có khả năng xuất hiện một số đợt mưa lớn diện rộng. Tại các khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ, gió mùa Tây Nam có xu hướng hoạt động mạnh dần nên mưa có khả năng gia tăng hơn cả về diện và lượng mưa.

+ Trên phạm vi cả nước tiếp tục có khả năng xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như: Đông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Bão, ATNĐ và gió mùa Tây Nam có khả năng gây ra gió mạnh, sóng lớn trên biển và ảnh hưởng đến các hoạt động của tàu thuyền. Hiện tượng mưa lớn và dông, lốc, sét có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sức khỏe cộng đồng. Đặc biệt đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây ra lũ lụt, ngập úng ở các vùng trũng và sạt lở đất ở vùng núi. Ngoài ra, NN có khả năng gia tăng hơn, do đó tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ rất cao ở khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ.

3. Dự báo nhiệt độ trung bình, lượng mưa thời kỳ tháng 6/2025

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trung)	Thời kỳ 01-10/6		Thời kỳ 11-20/6		Thời kỳ 21-30/6		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La (Đài KTTV Bắc Bộ)	26,0-27,0	40-80	25,5-26,5	50-100	25,5-26,5	40-80	25,5-26,5	140-260
Việt Trì (Đài KTTV Bắc Bộ)	29,0-30,0	40-90	29,0-30,0	50-100	29,5-30,5	40-80	29,0-30,0	130-270
Hải Phòng (Đài KTTV Bắc Bộ)	29,0-30,0	40-90	28,0-29,0	50-100	28,5-29,5	40-80	28,5-29,5	130-270
Hà Đông (Đài KTTV)	29,0-30,0	50-100	28,5-29,5	50-100	29,5-30,5	40-80	29,0-30,0	140-280

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trung)	Thời kỳ 01-10/6		Thời kỳ 11-20/6		Thời kỳ 21-30/6		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Bắc Bộ)								
Vinh (Đài KTTV Trung Bộ)	30,0-31,0	15-30	30,0-31,0	30-60	30,0-31,0	30-50	30,0-31,0	80-150
Huế (Đài KTTV Trung Bộ)	29,5-30,5	15-30	29,0-30,0	20-40	29,5-30,5	15-30	29,5-30,5	50-100
Nha Trang (Đài KTTV Trung Bộ)	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	15-30	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	40-70
Buôn Ma Thuột (Đài KTTV Nam Bộ và Tây Nguyên)	25,0-26,0	40-80	25,0-26,0	50-90	24,5-25,5	50-90	25,0-26,0	140-260
Châu Đốc (Đài KTTV Nam Bộ và Tây Nguyên)	28,0-29,0	30-60	27,5-28,5	20-50	27,5-28,5	20-50	27,5-28,5	70-160

Ghi chú:

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %),

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11/6/2025

Tin phát ngày: 01/6/2025./.

Dự báo viên: Trịnh Thùy Nguyên

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Chúc

Phụ lục

Bảng 1. Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm ở quy mô nhỏ trong tháng 5/2025

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
Dông, lốc kèm mưa lớn	Hòn Đất, Kiên Giang	01/05/2025
mưa, dông lốc, sét	Ninh Thuận, Kon Tum, Gia Lai	07/05/2025
Dông, lốc, sét	Lào Cai, Sơn La, Tuyên Quang, Hòa Bình, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định và Bình Dương,	9-11/05/2025
Dông	Đồng Nai, Cần Thơ	13/05/2025
Dông, lốc, sét, mưa đá	Tuyên Quang	Đêm 15-16/05/2025
Dông sét	Xuân Thành, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, Thanh Hoá; huyện Mường Ảng, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	21/05/2025
Dông, mưa	Hà Tĩnh	24-25/2025
Dông, sét	16 giờ 30 phút ngày 28/5/2025, tại xóm 4, thôn 1, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc tỉnh Bình Thuận	28/05/2025

Bảng 2: Lượng mưa cao nhất ngày (mm) vượt GTLS trong tháng 5/2025

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 5	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa ngày vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Càng Long (Trà Vinh)	129,2	1980	199,5	02/5/2025
Phan Rí (Bình Thuận)	54,0	2024	109,2	10/5/2025
Trị An (Đồng Nai)	141,0	1986	145,3	10/5/2025
Hoành Sơn (Hà Tĩnh)	136,2	2022	170,2	11/5/2025
Hương Khê (Hà Tĩnh)	137,2	1981	155,9	25/5/2025
Trà Nóc (Cần Thơ)	68,4	2017	79,6	27/5/2025
Trường Sa (Khánh Hòa)	106,9	1989	139,3	28/5/2025
Mình Đài (Phú Thọ)	129,8	2021	141,9	29/5/2025
Buôn Ma Thuật (Đắk Lắk)	88,2	2008	94,1	29/5/2025
Đồng Phú (Bình Phước)	109,8	2003	110,0	29/5/2025

Bảng 3. Tổng lượng mưa tháng (mm) vượt GTLS trong tháng 5

Trạm	TLM tháng 5 lịch sử (mm)	Năm xuất hiện	TLM tháng 5/2025 (mm)
Tuyên Quang	542,1	2022	552,2
Chiêm Hóa (Tuyên Quang)	450,2	2022	479,3
Chợ Rã (Bắc Kạn)	356,1	1975	434,1
Thất Khê (Lạng Sơn)	395,1	1979	410,2
Bái Thượng (Thanh Hóa)	658,0	1984	736,5
Hoành Sơn (Hà Tĩnh)	300,1	2017	374,3
Trường Sa (Khánh Hòa)	302,7	2022	309,1
Buôn Hồ (Đắk Lắk)	382,0	2023	459,0
Cát Tiên (Lâm Đồng)	468,3	2017	504,1
Vũng Tàu (Bà Rịa Vũng Tàu)	339,8	1989	400,2